

1 Những người có thể nhận hỗ trợ học phí(Lý do công nhân)

1. Đang nhận trợ cấp xã hội. 生活保護を受けている。
2. Trợ cấp xã hội đã bị ngừng hoặc chấm dứt. 生活保護が停止又は廃止された。
3. Thuế cư trú của thành phố và huyện đã được miễn. 市町村民税が非課税であった。
4. Thuế cư trú của thành phố và huyện đã được giảm. 市町村民税が減免された。
5. Thuế kinh doanh cá nhân đã được giảm. 個人の事業税が減免された。
6. Thuế bất động sản đã được giảm. 固定資産税が減免された。
7. Thuế bảo hiểm y tế quốc dân đã được giảm. 国民健康保険税が減免された。
8. Phí bảo hiểm y tế quốc dân đã được giảm hoặc hoãn thu. 国民健康保険料が減免又は徴収猶予された。
9. Phí bảo hiểm hưu trí quốc dân đã được miễn. 国民年金保険料が免除された。
10. Trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em đã được cấp. 児童扶養手当が支給された。
11. Đã nhận khoản vay từ Quỹ phúc lợi xã hội. 生活福祉資金の貸付けを受けた。
12. Đang gặp khó khăn ở mức tương đương với người cần được bảo vệ. 要保護者に準ずる程度に困窮している (※1)

2 Nội dung và số tiền hỗ trợ học phí

Mục chi phí Trường học Lớp học	Chi phí đồ dùng học tập 学用品費	Chi phí đồ dùng đi học 通学用品費	Chi phí hoạt động ngoại khóa 校外活動費	Phí hội học sinh 生徒会費	Phí hội phụ huynh học sinh PTA 会費	Chi phí chuyên đi học 修学旅行費	Chi phí đồ dùng học tập cho học sinh mới nhập học 新入学児童生徒学用品費
Lớp 1 tiểu học	970 yên (Theo tháng)		Chi phí thực tế (Giới hạn tối đa 1,600 yên)	Chi phí thực tế (Giới hạn tối đa 4,650 yên)	Chi phí thực tế (Giới hạn tối đa 3,450 yên)		54,060 yên ※2
Lớp 2 đến lớp 5 tiểu học		190 yên (Theo tháng)				Chi phí thực tế (Giới hạn tối đa 22,690 yên)	
Lớp 6 tiểu học							
Lớp 7 trung học cơ sở	1,895 yên (Theo tháng)		Chi phí thực tế (Giới hạn tối đa 2,310 yên)	Chi phí thực tế (Giới hạn tối đa 5,550 yên)	Chi phí thực tế (Giới hạn tối đa 4,260 yên)		63,000 yên ※3
Lớp 8 trung học cơ sở		190 yên (Theo tháng)				Chi phí thực tế (Giới hạn tối đa 60,910 yên)	
Lớp 9 trung học cơ sở							

※2 Chỉ những người được công nhận đã nộp đơn trước ngày 30 tháng 4 mới được cấp. Bạn cũng có thể nộp đơn trước khi nhập học. Trong trường hợp đó, hỗ trợ sẽ được cấp vào tháng 3 trước khi nhập học.

※3 Những người đã được công nhận liên tục từ tiểu học.

- • • sẽ được cấp trong học kỳ 3 của lớp 6 tiểu học.

Những người nộp đơn mới

- • • Chỉ những người được công nhận đã nộp đơn trước ngày 30 tháng 4 mới được cấp. Bạn cũng có thể nộp đơn trước khi lên trung học.

Trong trường hợp đó, hỗ trợ sẽ được cấp trong học kỳ 3 của lớp 6 tiểu học.

3 Phương thức nộp đơn

(1) Phương thức nộp đơn

Xin vui lòng liên hệ với trường nơi con bạn đang theo học. Các tài liệu cần nộp có tại trường.

(Đối với trẻ chưa đến trường, đơn đăng ký và các tài liệu liên quan sẽ được gửi kèm theo thông báo về buổi giới thiệu nhập học (sẽ đến tay bạn vào khoảng tháng 1 trước khi nhập học)) .

(2) Tài liệu cần nộp

- ① Đơn đăng ký hỗ trợ học phí kèm bản kê hộ khẩu

就学援助費支給申請書兼世帯票

- ② Giấy yêu cầu chuyển khoản hỗ trợ học phí

就学援助費口座振込依頼書

Nếu người nộp đơn không viết tay, thì cần phải có dấu.

- ③ Bản sao sổ tiết kiệm của tài khoản ngân hàng được chỉ định ở mục ② (phần có thể thấy số tài khoản và tên chủ tài khoản ở mặt sau của bìa).

- ④ Chứng nhận thuế (miễn thuế) của những người có thu nhập (chỉ áp dụng cho người liên quan ※4).

※4 Trong quá trình xét duyệt công nhận, chúng tôi sẽ xác nhận thu nhập của những người có thu nhập.

Tuy nhiên, nếu không thể xác nhận thu nhập do lý do như chuyển đến hoặc không khai báo thu nhập, chúng tôi yêu cầu bạn nộp chứng nhận thuế.

(3) Thời gian nộp đơn và nơi nộp tài liệu

Thời gian nộp đơn	Nơi nộp tài liệu	Ngày công nhận
tháng 3 và tháng 4	Học sinh dự kiến nhập học →Trường dự kiến nhập học Ngoài những điều đã nêu trên →Trường đang theo học	Ngày 1 tháng 4 (Được công nhận từ đầu năm học)
Tháng 5 đến tháng 2 năm sau (Đang tiếp nhận bất cứ lúc nào)	Trường đang theo học	Ngày nộp tại trường (Được công nhận giữa năm học)

4 Thời gian cấp phát · Phương thức cấp phát

Chi phí sẽ được tính toán theo từng học kỳ và được cấp phát sau khi kết thúc từng học kỳ (khoảng tháng 8, tháng 1, và tháng 4). Đối với chi phí đồ dùng học tập cho học sinh mới nhập học, có thể được cấp phát vào tháng 3 trước khi nhập học (có yêu cầu về thời gian nộp đơn).

Khoản tiền sẽ được chuyển vào tài khoản ngân hàng đứng tên phụ huynh. Tuy nhiên, nếu có khoản thu chưa thanh toán tại trường, phương thức cấp phát sẽ được chuyển thành chuyển khoản vào tài khoản của hiệu trưởng từng trường. Sau khi thanh toán chi phí tại trường, số tiền còn lại có thể được cấp phát bằng tiền mặt.

5 Cho mượn bộ phát Wi-Fi

Để cải thiện môi trường Internet cho gia đình học sinh và thúc đẩy việc sử dụng thiết bị máy tính bảng, chúng tôi sẽ cho mượn bộ phát Wi-Fi miễn phí cho những người được công nhận có nhu cầu (※5). Dung lượng là 10GB/tháng. Sau khi được công nhận, chúng tôi sẽ tiến hành khảo sát về nhu cầu mượn thiết bị.

※5 Tuy nhiên, nếu gia đình đã có bộ phát Wi-Fi không giới hạn, thì sẽ không đủ điều kiện để mượn.

6 Thủ tục sau khi được công nhận

Hàng năm vào khoảng tháng 9, để xác nhận tình hình hộ gia đình, Ủy ban giáo dục sẽ gửi 'Đơn báo cáo tình hình cấp hỗ trợ học phí kiêm bản kê hộ khẩu' đến những người nhận hỗ trợ. Những người muốn tiếp tục nhận hỗ trợ hãy điền vào các thông tin cần thiết và nộp cho trường đang theo học trước hạn được chỉ định. Nếu không nộp, khoản hỗ trợ học phí sẽ bị ngừng. Ngoài ra, ngay cả khi nộp, cũng có thể không được tiếp tục cấp hỗ trợ học phí tùy theo kết quả xét duyệt.

7 Từ chối hoặc ngừng hỗ trợ học phí

Nếu sau khi nộp đơn hoặc được công nhận, do thay đổi tình hình gia đình như chuyển nhà hoặc kết hôn mà không còn cần hỗ trợ học phí, xin vui lòng nộp đơn từ chối tại trường. Ngoài ra, nếu lý do công nhận mất đi do thay đổi tình hình gia đình và thu nhập, có thể sẽ ngừng hỗ trợ học phí.

Người phụ trách Phòng Giáo dục - Bộ phận Quản lý Học vụ

Số điện thoại : 0566-71-2254 FAX : 0566-77-0001